***Tiếng Việt:* CẬU BÉ HAM HỌC HỎI**

*Tiết 96*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nói được về 1 – 2 phát minh có ý nghĩa với cuộc sống con người; nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Nhờ ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phá, Hoóc-king đã trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại.

**2 . Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học : thực hiện được các hoạt động cá nhân như chuẩn bị được bài học, tự đọc được bài và trả lời câu hỏi trong giờ học.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: trao đổi, chia sẻ với bạn khi tham gia các hoạt động nói và nghe, đọc thành tiếng, đọc hiểu trong nhóm và trước lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện được các hoạt động trong bài và biết vận dụng đọc hiểu trong thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- Nhân ái: Yêu quý các sản phẩm từ sáng tạo khoa học.

- Chăm chỉ: chăm chỉ đọc bài và trả lời câu hỏi trong bài.

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác, thích tham gia sáng tạo khoa họa kĩ thuật phù hợp với lứa tuổi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu bằng tương tác, bài giảng điện tử.

— Tranh ảnh hoặc video clip về kinh viễn vọng (nếu có).

– Bảng phụ ghi đoạn từ “Khi Hoóc-king còn nhỏ” đến “tìm tỏi, khám phá”.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  **\* Mục tiêu***:*Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Gv yêu cầu HS nói về 1 − 2 phát minh có ý nghĩa với cuộc sống của con người (Gợi ý: HS có thể kể về các sản phẩm quen thuộc, có ích với cuộc sống như đèn điện, quạt điện, máy điều hoà không khí,...)  - Gv chiếu tranh minh họa.  - GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài đọc “Cậu bé ham học hỏi”. | - HS nói về phát minh có ý nghĩa với cuộc sống của con người.  - Xem tranh minh hoạ bài đọc, liên hệ nội dung khởi động với nội dung tranh. Đọc tên và phán đoán nội dung bài đọc. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **\* Mục tiêu:** Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Nhờ ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phủ, Hoóc-king đã trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - GV hướng dẫn cách đọc: giọng đọc thong thả, rõ ràng, rành mạch; phân biệt giọng nhân vật: giọng cha: trầm ấm, gần gũi; giọng Hoóc-king: thể hiện sự tò mò, ngạc nhiên ở đoạn đầu, quyết tâm ở đoạn sau; nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động, phẩm chất, tư chất của Hoóc-king.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV gợi ý chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến “… của thế giới”.  + Đoạn 2: Tiếp theo đến “… khám phá”.  + Đoạn 3: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: Xti-vơn Hoóc-king, viễn vọng, kiệt xuất.  - Luyện đọc câu dài: *Xti-vơn Hoóc-king/ là một trong những nhà khoa học nổi tiếng của thế giới.//; Sau này,/ Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại,/ có nhiều đóng góp xuất sắc cho việc lí giải sự ra đời của các vì sao.*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - Giải nghĩa từ khó hiểu: lí giải (hiểu rõ, chỉ ra rõ cái lẽ của sự vật, sự việc).  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SHS. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  Cho HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi: Ý chính đoạn 1 là gì?  + Câu 1: Bố tặng quà gì cho Xti-vơn Hoóc-king?  + Câu 2: Hoóc-king làm gì với món quà của bố?  + Câu 3: Câu nói của Hoóc-king “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời” cho thấy điều gì?  - GV yêu cầu HS rút ra ý chính đoạn 3.  Câu 4: Hoóc-kingđã làm những gì để tự trả lời câu hỏi của mình? Bố đã giúp đỡ cậu thế nào?  GV yêu cầu HS rút ra ý chính đoạn 2.  Câu 5: Theo em nhờ đâu Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại?  GV yêu cầu HS rút ra ý chính đoạn 3.  - GV yêu cầu HS nêu nội dung bài.  - GV chốt nội dung bài đọc: Nhờ ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phủ, Hoóc-king đã trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại.  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV yêu cầu HS đọc lại toàn bài.  - GV yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc.  - GV gọi HS đọc đoạn từ *“Khi Hoóc-king còn nhỏ”* đến *“tìm tòi, khám phá.”*  + Xác định được giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn giọng?  - Gv tổ chức cho HS đọc bài trong nhóm 4 và thi đọc trước lớp. Bình chọn bạn đọc đúng và hay.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nghe GV đọc mẫu.  - HS nghe GV hướng dẫn đọc.  - HS đọc toàn bài.  - HS chia đoạn trong bài (3 đoạn).  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc từ khó.  - HS đọc câu dài. Chú ý cách ngắt nghỉ đúng.  - HS đọc bài theo nhóm và nhận xét, sửa sai cho bạn.  - HS nêu ý kiến, nhận xét.  - HS giải nghĩa từ khó.  - HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để trả lời từng câu hỏi trong SHS.  1HS đọc đoạn 1 và cả lớp theo dõi đoạn 1 trong SGK sau đó nêu ý chính đoạn 1*: Giới thiệu về nhà khoa học Xti-vơn Hoóc-king.*  *- Câu 1:* Bố tặng cho Hoóc-king một cái kính viễn vọng.  *- Câu 2*: Hoóc-king dùng kinh viễn vọng bố tặng để quan sát bầu trời vào mỗi tối.  *- Câu 3:* Câu nói của Hoóc-king: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.” cho thấy đam mê học hỏi, niềm tin và quyết tâm tìm tòi, khám phá của cậu.  *Câu 4*: Hoóc-king thường xuyên quan sát bầu trời rồi tìm cách li giải cho những thắc mắc của mình. Bố giúp cậu bằng cách mua cho cậu rất nhiều sách về Trái Đất và bầu trời.  Ý chính đoạn 2: Ước mơ của Hoóc-king.  *Câu 5*: HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân. (Gợi ý: Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại nhờ tư chất thông minh, sự ham mê học hỏi, không ngừng tìm tòi, khám phá và nhờ sự ủng hộ từ gia đình.)  Ý chính đoạn 3: Ước mơ của Hoóc-king.  - HS nêu nội dung ý nghĩa bài đọc.  - HS đọc toàn bài.  - HS nhắc lại.  - HS đọc đoạn từ “*Công xưởng xanh” đến “Có chứ! Nó đâu?”*  *-* Giọng đọc thong thả, rõ ràng, rành mạch, phân biệt giọng nhân vật: giọng cha: trầm ấm, gần gũi; giọng Hoóc-king: thể hiện sự tò mò, ngạc nhiên ở đoạn đầu, quyết tâm ở đoạn sau; nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động, phẩm chất, tư chất của Hoóc-king)  - HS đọc bài theo nhóm và thi đọc.  - Bình chọn bạn đọc đúng và hay. |
| **4. Hoạt động tiếp nối:**  - GV cho HS cùng chia sẻ về ước mơ của em?  - Gv nhận xét chung tiết học. Tuyên dương HS, nhóm thực hiện tốt nhiệm vụ.  - Dặn dò HS chuẩn bị bài tiết sau. | - HS cùng nhau chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………